

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT, TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS -ST
Ngày: 26 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Bích Loan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Chiêu**

Ông **Nguyễn Văn Học**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Hải Uyên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Đức Trường** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HSST ngày 17 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Điêu Văn P, sinh năm 1991; ĐKKH: Bản Mường Anh 2, xã Pa Ham huyện MC, tỉnh ĐB. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa không biết chữ; con ông Điêu Văn Nhan và bà Lò Thị Thụy; vợ Nguyễn Thị Dung, có 01 con.

+ Tiền án: Ngày 28/09/2017, Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 21/04/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Danh Sơn, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Kiều Đức Cảnh, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện PT; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Ngọc C, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn Trung, xã TT, huyện PT; vắng mặt.

+ Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn TL, xã TML, huyện PT; vắng mặt.

+ Anh Khuất Đình Đ, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn TL, xã TML, huyện PT; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2020, Điều Văn P đi chơi cùng một người bạn tên C (là bạn bè xã hội của P người ở thôn Mỏ Gang, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội) và một nam thanh niên bạn của C (P không biết tên tuổi địa chỉ và có mối quan hệ như thế nào với C). Một lúc sau thì C đi đâu P không biết, P cùng nam thanh niên (bạn C) tiếp tục đi chơi cùng nhau, khi đến đường Tỉnh lộ 418 khu vực cây xăng thuộc thôn Trạch Lôi, xã Trạch Mỹ Lộc, huyện PT, Thành phố Hà Nội thì nam thanh niên này đưa cho P 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen (lắp sim số 0325495200, P có lắp thêm sim số 0866620653 của P mua sim rác để sử dụng) và nói “Trong bao thuốc lá có 03 gói đá, tý nữa có người gọi điện vào điện thoại em nghe máy xong đưa hộ anh 01 gói ma túy đá và thu lấy 300.000 đồng, lát anh sẽ quay lại lấy tiền”. P đồng ý cầm bao thuốc nam thanh niên đưa và mở vỏ bao thuốc ra thấy có 03 gói nilon nhỏ (P hiểu đây là 03 gói ma túy đá). Nam thanh niên đưa cho P 50.000 đồng và nói “Anh cho chú đi mua thuốc lá”. P ngầm hiểu đây là tiền công bán ma túy hộ người này nên cầm tiền và cắt vỏ bao thuốc lá Thăng Long chứa 03 gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đứng đợi ở ven đường. Một lúc sau, P thấy một thanh niên mặc áo khoác đồ bịt khẩu trang (là Kiều Đức C, sinh năm 2002, trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện PT, Thành phố Hà Nội) đi lại gần chỗ P đang đứng. C không nói gì mà đưa cho P 300.000đ. P hiểu đây là người mua ma túy nên cầm tiền C đưa và lấy từ bên trong bao thuốc lá Thăng Long ra 01 gói ma túy, đang định đưa cho C thì đúng lúc này gặp tổ công tác Công an xã Trạch Mỹ Lộc, huyện PT đang tuần tra tại đó. Thấy P và C có biểu hiện nghi vấn về tội phạm nên giữ P và Cảnh lại để kiểm tra hành chính. Do sợ hãi nên P có buông 01 gói nilon nhỏ (gói ma túy định bán cho C) xuống đường gần nơi P đứng. Quá trình tổ công tác kiểm tra P đã tự giác nhặt gói nilon vừa vút xuống đường lên giao nộp và khai nhận đó là gói ma túy đang định bán cho C. Sau đó, P tiếp tục lấy từ trong túi quần đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói nilon nhỏ và khai nhận là ma túy, cùng số tiền 350.000 đồng và khai trong đó có 50.000 đồng là tiền công bán ma túy và 300.000 đồng là tiền người mua ma túy vừa đưa. Tổ công tác đã thu giữ niêm phong vật chứng tại chỗ rồi đưa các đối tượng, vật chứng về trụ sở Công an xã Trạch Mỹ Lộc, huyện PT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P và C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ, gồm:

- 01 gói nilon có kích thước 01x01cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Điều Văn P (P khai nhận là ma túy đá dùng để bán cho Cảnh). (Ký hiệu mẫu số 01)
- 02 gói nilon đều có kích thước 01x01cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Điều Văn P (P tự giác giao nộp và khai nhận là ma túy đá). (Kí hiệu mẫu số 02)
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, thu giữ của Kiều Đức C.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, thu giữ của Điều Văn P. (Là điện thoại Điều Văn P dùng liên lạc với Kiều Đức C).
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen đã cũ, thu giữ của Điều Văn P.
- Số tiền 350.000đ (*Ba trăm năm nghìn đồng*) thu giữ của Điều Văn P.
- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Ngày 15/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PT đã ra Quyết định trưng cầu giám định đến phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội để giám định tang vật thu giữ của Điều Văn P.

Tại Bản kết luận giám định số 10824/KLGD- PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận như sau:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon kích thước (1x1)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,037gam.
- Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilon kích thước (1x1)cm đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,201gam.

Bản cáo trạng số 15/CT- VKS ngày 16 tháng 03 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội đã truy tố Điều Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Điều Văn P khai: Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2020 bị cáo có nhận 03 gói ma túy đá của một người bạn của C (là bạn bè xã hội với bị cáo) mục đích để bán hộ ma túy và được người này cho 50.000đ là tiền công. Sau đó, bị cáo đã bán 01 gói ma túy cho một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ với giá 300.000đ. Khi bị cáo cầm tiền và định đưa ma túy cho người này thì bị bắt. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy đang cất trong vỏ bao thuốc lá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Điều Văn P từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 02 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội và 01 vỏ bao thuốc lá. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 350.000đ và 03 chiếc điện

thoại di động. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có khả năng về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Điều Văn P trình bày bản thân đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Điều Văn P đề nghị: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, nhận thức pháp luật hạn chế nên đã nhận lời bán hộ ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Điều Văn P không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Điều Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, các tài liệu điều tra và vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 15/12/2020, tại đoạn đường tỉnh lộ 418 khu vực thôn TL, xã TML, huyện PT, Điều Văn P có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,037 gam, được xác định là ma túy loại Methamphetamine, với giá 300.000đ cho Kiều Đức C thì bị tổ công tác Công an xã TML, huyện PT phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, quá trình bắt quả tang tổ công tác còn thu giữ 02 gói ma túy có khối lượng 0,201gam, được xác định là ma túy loại Methamphetamine do Điều Văn P tự giác giao nộp và khai nhận là đang cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Điều Văn P đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, về tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước

về các chất ma túy, chất gây nghiện, mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Bởi lẽ, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng tội phạm hình sự, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vì vậy, hiện nay Nhà nước và nhân dân ta đang quan tâm tuyên truyền và phòng chống tệ nạn ma túy. Do đó, việc xét xử đối với bị cáo là cần thiết và cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời đáp ứng với yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 28/09/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù, bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Thái, gia đình thuộc hộ nghèo nằm trong vùng đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng và điều kiện về kinh tế nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Điều Văn P khai số ma túy bị thu giữ là do nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch và là bạn của Nguyễn Tiến C đưa cho để P bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có cơ sở để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy.

[7] Đối với Kiều Đức C là đối tượng mua 01 gói ma túy của Điều Văn P, nhưng chưa nhận được gói ma túy mà P định bán cho C. Mặt khác, C chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm ma túy, nên Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, răn đe giáo dục.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT: 02 phong bì niêm phong của phòng PC09, Công an Thành phố Hà Nội và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Xét đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 350.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Kiều Đức C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ thu giữ của Điều Văn P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen đã cũ thu giữ của Điều Văn P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền 300.000đ là tiền C mua ma túy của P, 50.000đ là tiền công P bán ma túy, 01 chiếc điện thoại của C và 01 chiếc điện thoại của P, do liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã cũ thu giữ của P. Chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tại phiên tòa bị cáo khai chiếc điện thoại này không sử dụng được nên không nhận lại, đề nghị sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Điều Văn P 30** (*Ba mươi*) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/12/2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong của phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 350.000đ và 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen đã cũ (*Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/03/2021 giữa Công an huyện PT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Số tiền được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 18/03/2021*).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Điều Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Bích Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

